

Nải Chuối Sứ



Ngô Thị Nga

Kính nhớ về Thầy Trương Tiểu Oanh, Giáo sư môn Anh văn lớp 11C2 và 12C2 1977-1979.

Vào ngày cuối cùng của niên học lớp 12C2/1979, năm đưa con gái chúng tôi: LH, TH, HD, T và tôi, rủ nhau lên lầu ba để chọc phá đám nam sinh 12C4 trên ấy (sau mấy năm ở trường Nguyễn Du, tôi đã “quen nước quen cái” nên cũng bắt đầu ... “quậy”). Lớp 12C4 đang có giờ học nên hành lang vắng tanh. Đứng ngoài hành lang, bọn tôi năm đứa xếp hàng ngang, dựa lan can và nhìn xuống sân trường. Nhỏ TH chợt lên tiếng:

“Tụi mày xem kia, có chiếc xe đạp của ai để dưới sân trường trước cửa phòng giáo sư mà trong giỏ lại có nải chuối sứ, trông hấp dẫn quá tụi mày ơi.”

“Xe đạp của thầy Trương Tiểu Oanh đó”. Tôi trả lời nhanh gọn.

LH bỗng nảy ra một ý kiến thật tinh quái và táo bạo:

“Ê, tụi mày có đứa nào dám phá thầy không? Đứa nào đi với tao xuống lấy nải chuối của thầy đem giấu đi.”

TH gật đầu đồng ý. Thế là hai con nhỏ hí ha, hí hửng chạy ào xuống cầu thang. Vài phút sau, hai nhỏ ấy chạy ngược trở lại hành lang lầu ba nơi bọn tôi đang đứng, trên tay có thêm nải chuối của thầy Oanh. Phá thế vẫn chưa đủ, hai nhỏ ấy bắt đầu rủ nhau ăn luôn nải chuối. Bọn hấn bóc vỏ và mời từng đứa một trong năm đứa chúng tôi. Vì cùng trong một bọn, bọn hấn ăn, tôi cũng bị “bắt buộc” ăn theo – nói là “bắt buộc” cho oai, thật ra tôi cũng là đồng lõa số một. Bọn tôi ăn cho sạch sẽ luôn nải chuối. Ăn xong, lại còn ranh mãnh hơn, chúng tôi hè nhau đứng thả vỏ chuối xuống ngay trong giỏ xe của thầy. Có

nghĩa là, trong khoảng chừng hơn năm phút, trong giỏ xe đạp của thầy, từ một nải chuối sứ với những trái vàng chín mọng, chỉ còn nằm trơ trên lại toàn là vỏ.

Thoáng chốc, tôi chợt nhận thức ra được, sao hôm nay đám con gái chúng tôi vô duyên và hư đến như vậy. Tôi thấy rất áy náy và bứt rứt trong lòng. Tâm tư tôi không ổn một chút nào hết. Bốn đứa kia vẫn trò chuyện vui đùa, cười giỡn thản nhiên. Riêng tôi, trong thâm tâm, tôi thấy tôi có lỗi với thầy lắm, nên thay vì đứng chung với bốn đứa để cười vui bên trong hành lang, tôi lại đứng dựa sát lan can lầu ba, lom khom ló mặt xuống nhìn chiếc xe đạp của thầy dưới sân trường, trước ngưỡng cửa văn phòng giáo sư. Khoảng chừng vài phút sau, thầy từ văn phòng đi ra, nhìn cái giỏ trước xe đạp của thầy và ngẩng mặt nhìn lên lầu. Tôi không tài nào tránh khỏi ánh mắt của thầy. Và lúc ấy, duy nhất chỉ có khuôn mặt của tôi thò ra ngoài lan can, bốn đứa bạn chết toi kia đứng thụt vào bên trong, nên thầy không trông thấy. Tôi thấy rõ được nét nhìn của thầy, ánh mắt của thầy, rất buồn, nhưng không hề tỏ một chút giận dữ khi thầy nhìn thấy tôi. Tôi biết rất rõ tôi là “teacher pet” của thầy trong suốt hai năm học lớp 11C2 và 12C2. Và chính vì thế, nét nhìn của người thầy đáng kính ngày hôm ấy làm tôi không bao giờ quên: nét nhìn bao dung và tha thứ.

Thay vì tôi chạy xuống lầu ngay lúc ấy để xin lỗi thầy, tôi đã không làm. Cả bọn im lặng. Tôi cũng im lặng. Tôi tránh, không dám nhìn mặt thầy nữa từ lúc đó cho tới giờ tan học. Lỗi tuy không nặng, nhưng tôi thấy mình đã phạm một tội to lớn lắm. Tan học ngày hôm ấy, tôi và KL rủ nhau đi bộ về, cũng vẫn như mọi ngày. Khi đi ngang tiệm bà bán chuối ngoài cổng cư xá gần nhà tôi,

tôi trông thấy thầy, đang đứng lựa mua mấy nải chuối. Len lén nhìn thầy, tôi lại bắt gặp ánh mắt bao dung của thầy. Nhưng một lần nữa, tôi lại trốn ánh mắt của người thầy đáng kính. Tôi im lặng, và hụt hắng một lời nói, cho dù chỉ là một câu rất đơn giản “Thưa thầy, con xin lỗi thầy”. Lúc đó, không phải là, mà tôi cảm thấy rất sợ hãi. Tôi tránh, không dám đối diện với thầy. Sau hôm ấy, tôi không còn có dịp gặp lại thầy nữa, vì đó là ngày cuối cùng của niên học cấp lớp 12.

Thế rồi tôi vĩnh viễn rời xa trường và xa quê hương một năm sau đó. Lần đầu tiên tôi về thăm quê nhà vào đầu năm 1994, tôi ghé thăm gia đình thầy ngay lập tức. Trước mặt tôi, thầy TTO của 15 năm sau, vẫn với nét mặt hiền từ và ánh mắt bao dung của thầy, y như những ngày tháng cũ, trong giờ học Anh văn năm nào tại trường Nguyễn Du. Ngày hôm ấy, tôi vẫn không hề nhắc lại và nói lên được câu xin lỗi thầy, về cái chuyện tôi và lũ bạn đã chọc phá, dám cả gan ăn cắp nải chuối của thầy vào 15 năm về trước. Cũng có thể bây giờ, hay ngay cả lúc ấy, nếu tôi nhắc lại chuyện nải chuối sứt, có lẽ thầy cũng không còn nhớ. Riêng thủ phạm của việc “mượn đờ” nải chuối của thầy thì vẫn còn áy náy lắm, vẫn còn “canh cánh bên lòng” về chuyện này.

Để kết thúc câu chuyện, tôi muốn ghi lại vài dòng gởi đến thầy. “Kính thưa thầy, mới đó mà đã 27 năm, giờ đây nhắc đến kỷ niệm xưa, của một đám học trò cũ của thầy, đã một lần ngô ngáo, nghịch ngợm, chọc phá thầy. Tuổi học trò là tuổi của phá phách, nghịch ngợm, nhưng con cảm thấy rất xấu hổ trong lòng bao nhiêu năm nay. Con chắc chắn một điều, thầy không bao giờ để tâm hay giận một đứa học trò cũ “ngoan ngoãn” như con. Nhưng con vẫn xin được nói lên nỗi lòng của con, con luôn kính nhớ đến thầy, và con xin được thưa với thầy rằng: Thưa thầy, ngày xưa, có một lần con đã làm lỗi, con đã chọc phá thầy, và chỉ xin thầy tha lỗi cho con.”

*Học trò cũ
Tháng 6, 2006*

Tạ Ôn



*Có một thuở ấu thơ,
Có một thời đi học,
Có tình bạn trong trắng,
Có đôi lần thành đạt,
Có mái ấm gia đình.
Thái Sơn là công Cha,
Nước trong nguồn nghĩa Mẹ.
Ân các cô các thầy...*

*Nguyễn Văn Phúc
Mãi mãi xin ghi ơn Cha mẹ cùng cô thầy*

Ngâm Ngại

*Chi là tiếng quốc nhẹ thôi.
Mà theo ta mãi một đời không quên.
Chi là tiếng nói đầu môi.
Mà ru ta suốt một thời đa đoan.
Chi là thoáng một điệu cười.
Mà thương mà nhớ gợi sầu trăm năm.
Chi là nếu thốt nên lời.
Mà sao không nói suốt đời ăn năn.
Chi là thoáng chút xa nhau.
Mà đâu có biết nghin trùng cách xa.
Chi là một áng mây trôi.
Mà theo trong mắt đầy trời hoàng hôn.
Chi là thấp thoáng đó thôi.
Hai mươi năm lẻ như người mộng du.*

Vũ Ngọc Hoàn